

TU DƯỠNG THĂNG NHÂN

(Tóm Lược)

Thái Đạo

I. THĂNG NHÂN LÀ GÌ?

A. THĂNG NHÂN LÀ THĂNG TỰ MÌNH (gột rửa)

1. Thăng vượt mọi bệnh thái (mặc cảm) tâm lý do cá nhân hay hoàn cảnh gia đình xã hội tạo ra.
2. Thăng mọi yếu kém về mặt sinh lý, thân thể.
3. Thăng vượt mọi yếu kém tâm lý, tính tình, ý chí.

B. THĂNG NHÂN LÀ KIẾN LẬP MỘT CUỘC SỐNG MỚI, THÀNH TẠO MỘT CON NGƯỜI MỚI, CON NGƯỜI NHÂN CHỦ (tu dưỡng và làm việc)

1. Trọn vẹn được mình (chính kỳ sở mệnh).
2. Cởi được hết sức sống tiềm tàng vô tận và sinh động của bản thân: sống đúng, sống thực, sống hết mình.
3. Trọn vẹn được xã hội (tận kỳ sở năng, toại kỳ sở nhu), đóng góp hết sức vào mình:
 - a. Giải phóng Dân chúng.
 - b. Phục hưng Dân tộc.
 - c. Kiến lập Văn minh Nhân Chủ.
 - d. Thực hiện Thái bình Vạn Xuân.

Mặc cảm (complex) tình cảm bí ẩn trong tiềm thức làm động lực cho một ý nghĩa, một hành vi thành tạo.

II. TẠI SAO PHẢI TU DƯỠNG THĂNG NHÂN?

A. THĂNG NGHĨA DUY DÂN ĐÒI HỎI NHỮNG THĂNG NHÂN

Triết học Duy Dân lấy con người làm mục đích, không phải là phương tiện.

Mục đích là thành tạo Con Người Mới trong suốt cuộc sống mới, đúng với ý nghĩa NGƯỜI.

B. CÁCH MẠNG DUY DÂN LẤY CON NGƯỜI LÀM MỤC ĐÍCH, KHÔNG PHẢI LÀ PHƯƠNG TIỆN

Mục đích tạo thành con người mới trong một cuộc sống mới đúng với bản vị Người.

C. KHAI TRIỂN CỨU CÁNH CỦA CÁCH MẠNG DUY DÂN

Cách Mạng Duy Dân không nhằm tranh đoạt chính quyền (đó là phương tiện) mà nhằm một cuộc đổi đời toàn diện, triệt để và hướng thượng.

Phân tích ra thì:

1. Mục đích ngắn hạn:

Tranh đòi độc lập giải phóng dân tộc (Cứu Quốc Tồn Chủng).

2. Mục đích trung hạn:

Thực hiện tiến bộ xã hội, đem lại no ấm hạnh phúc cho toàn dân.

3. Mục đích xa dài:

Kiến lập văn minh Nhân Chủ và thực hiện thời đại Thái Bình Vạn Xuân cho Dân tộc và Nhân loại.

4. Mục đích suốt dọc mọi thời kỳ Cách Mạng Duy Dân là:

Cởi mở hết sức sống dạt dào vô tận và sinh động cho mọi người, và cho toàn thể mọi người sống biết, sống thực, sống hết được cuộc sống của con người và thực hiện giải phóng con người.

Mọi cuộc vận động chính trị khác chỉ là phương tiện, cho nên tránh vết xe của các cuộc Cách Mạng trước chỉ lấy con người làm phương tiện, lấy việc tranh đoạt chính quyền và thống trị nhân dân làm mục đích.

Cách Mạng Duy Dân đặt vấn đề Tu dưỡng Thăng Nhân trong giai đoạn bí mật.

Thành công của Duy Dân trông vào sự thành công trên mọi ngôn luận, hành vi, tư tưởng, tình cảm của mọi đảng viên.

III. TU DƯỠNG THẮNG NHÂN NHƯ THẾ NÀO?

A. TU DƯỠNG THẮNG NHÂN LÀ GÌ?

1. Là bắt đầu sống có Thức Tỉnh, có Tự Chủ, có Ý Thức:
 - a. Quan tâm ghi nhận và phân xét mọi mặt trong đời sống hằng ngày của bản thân.
 - b. Quan tâm ghi nhận và phân tích mọi mặt trong đời sống hằng ngày của những người xung quanh.
 - c. Quan tâm theo dõi và phân tích các sự kiện xã hội và chính trị.
2. Quyết tâm gột rửa nếp sống sai lạc cũ:
 - a. Tự kiểm điểm ưu khuyết trong đời sống sinh lý, tâm lý và xã hội của bản thân.
 - b. Gột rửa những bệnh thái tâm lý.
 - c. Chính lý những thiếu kém về sinh lý.
 - d. Tinh tiến về mặt tri thức và nhận thức.

B. XÂY DỰNG QUYẾT TÂM SỐNG MỘT ĐỜI SỐNG MỚI

1. Người là chủ động, là trung tâm đối với Tự Nhiên và Xã Hội.

Có người có tất cả, không có người có cũng như không. Người là nguyên nhân và cứu cánh của mọi hoạt động tư tưởng của con người.
2. Sống chết ở tự mình, có không ở nơi mình, thành bại ở nơi mình.
 - Thời-Không, hoàn cảnh chỉ là phụ.
 - Quyết tâm cố gắng của mình mới là chính.
 - Được mình được tất cả, được tất cả được mình.

C. XÂY DỰNG MỘT CHỦ THỂ VỮNG MẠNH

1. Tự mình thắp đuốc mà đi.

2. Sống có chủ đích, có lý tưởng cao đẹp.

D. TỔ CHỨC ĐỜI SỐNG HẰNG NGÀY CỦA BẢN THÂN, GIA ĐÌNH

1. Tận dụng thời giờ cho tiện lợi cả việc chung và việc riêng.
2. Vui hưởng cuộc sống trọn vẹn mỗi ngày thanh bạch nhưng tươi trẻ, làm việc hết sức mình nhưng không thái quá; ưu tư nhưng không sâu muộn.
3. Tự túc và tri túc một nếp sống giản dị, vừa đủ, nhanh nhẹn gọn gàng.
4. Thu xếp mọi mặt trong đời sống hằng ngày của bản thân và gia đình để **luôn sống trong tư thế "sẵn sàng"** của một cán bộ cách mạng trong tình thế nguy nan.

E. CÙNG SỐNG, GIÚP TIẾN MỌI NGƯỜI XUNG QUANH

1. Gây nhân tích đức.
2. Thêm bạn bớt thù.
3. Cùng sống chứ không tranh sống.
4. Mình tiến thì người được tiến.

F. CÙNG TOÀN DÂN TẠO SỰ NGHIỆP LỚN CHO DÂN TỘC

1. Tham gia cách mạng để tranh đòi độc lập giải phóng dân chúng, thực hiện tiến bộ xã hội và kiến lập văn minh mới.
2. Thành Nhân để Thành Công, Thành Công trong Thành Nhân.
3. Tu dưỡng Thẳng Nhân không thể hoàn tất chỉ bằng thực hiện tự mình mà còn bằng thực hiện chung của toàn xã hội.
4. "Cá nhân và toàn thể đối lập thống nhất".

IV. TU DƯỠNG THẺNG NHÂN BẰNG CÁCH NÀO?

A. NĂM ĐIỀU KIỆN ĐỂ TU DƯỠNG THẺNG NHÂN:

1. Có quyết tâm chí nhiệt, chí thành (lập đại nguyện).

2. Quyết tâm gột rửa con người khỏi nếp sống sai lầm.
3. Quyết Tu Dưỡng Con Người Mới. Sống đời sống Việt và đời sống Người, dù gian nan khó khăn thế nào cũng không nản chí, không ngưng nghỉ bỏ cuộc.
4. Tự thấp đuốc mà đi lên. Dám tự mình, tự học, tự làm, tự tu. Dù còn một mình cũng vẫn tiếp tục.
5. Có phụ đạo tốt, có sự giúp đỡ thêm bằng:
 - a. Tài liệu tham cứu, hướng dẫn, gợi ý.
 - b. Trực tiếp được người có kinh nghiệm hướng dẫn, giảng giải thêm.
 - c. Các phương pháp tập luyện và tu gột tốt.

B. HAI PHƯƠNG PHÁP CHÍNH

1. Nội Tỉnh
 - a. Quay về mình, vào nội tâm mình.
 - b. Tu tâm, dưỡng tánh.
 - c. Suy nghiệm mọi mặt của đời sống riêng và chung.
 - d. Cảm nghiệm quá khứ, chiêm nghiệm hiện tại, hoạch định tương lai.
 - e. Phản tỉnh và thức tỉnh, nghĩ đi nghiệm lại một ngày một mới.
2. Ngoại Tầm
 - a. Tiếp giáp ngoại giới làm việc đời, thẩm thấu từ bên ngoài vào làm xúc tích bên trong.
 - b. Từng trải nhân tình thế thái và việc đời vô cùng phức tạp, tế nhị, luôn diễn biến.
 - c. Tắm nhuần thân thể trong gió mưa gian lao để tạo thành một tấm thân "Bách chiết thiên ma"¹.

¹ Bách chiết thiên ma: (Chiết: gãy. Ma: cọ xát, mài dũa) Trải qua bao nhiêu lần thử thách như trăm lần mài, ngàn lần gãy.

- d. Tôi luyện ý chí tư tưởng, tâm tư trong văn nghệ, lịch sử dân tộc.
- e. Đào luyện khả năng, giải quyết công việc một cách mau lẹ, chính xác, kết quả, hợp lý, hợp tình.

C. BA PHƯƠNG PHÁP PHỤ

1. Tự kỷ ám thị².
2. Dùng các phương pháp tâm lý học:
 - a. Phân tâm (phân tích tâm lý của mình và người trong mọi tình huống và trạng thái).
 - b. Trò chơi tâm lý: đặt mình vào một hoàn cảnh giả tưởng để tập phản ứng và tìm cách giải quyết đúng.
3. Gây chấn động tâm lý nội tâm "Công Án Thiên".

D. CÁC PHƯƠNG PHÁP BỔ CỨU KHÁC

1. Thuốc thang.
2. Tập luyện võ thuật, khí công, yoga.
3. Tập luyện về mặt sinh lý: tập diễn thuyết, tập dưỡng sinh, tập điều tức (điều hòa hơi thở).
4. Học hỏi qua sách vở, tài liệu về các vấn đề liên hệ như tâm lý học, xã hội học.

Thái Đạo

(Soạn năm 1972)

Ghi Chú:

- Đồng Nhân Học Xã (Sài Gòn) chú giải và thêm phần Phụ Lục 1 và Phụ Lục 2, không ghi năm thực hiện.
- Học Hội Thăng Nghĩa ấn hành bản in điện tử, tháng 6 năm 2016.

² Tự kỷ ám thị: Tự mình nhắc nhở mình, tự mình nhắc nhở mình điều này, điều nọ để gây niềm tin tưởng quyết tâm.

- Chính động: Không vọng động vũ lực hay khoa binh không đúng với phương thức đảng (Thí dụ: tự hào, khoe mẽ, truyền đơn, cờ biển, biểu tình, diễn thuyết...)
 - Giác động: Không xuẩn động sớm muộn với thời cơ.
- e. Nền tảng thành công của đảng ở ngay trong tu dưỡng của mỗi đảng viên:
- Phải có Duy Dân phong độ.
 - Phải có Vạn Thắng ý chí.
 - Phải có dự kế phương pháp.
- f. Nền tảng thành công của đảng ở ngay trong chuẩn bị cá biệt của mỗi đảng viên:
- Khí tài chuẩn bị cho tự mình trên nhiệm vụ tương lai của mình.
 - Kinh nghiệm trù súc cho tự mình hay cho đảng.
 - Lực lượng (bất cứ tinh thần hay vật chất) còn tích lại ở tự mình để phục vụ cho đảng.
- g. Nền tảng thành công của đảng ở ngay trong trình độ ưu tư tự giác của mỗi đảng viên:
- Lo cho mình nên người hữu dụng của dân tộc sau này.
 - Lo cho đảng quyết thành công.
 - Lo cho quốc gia kiến thiết quyết thành công.
- h. Nền tảng thành công của đảng sau rốt ở sự hợp tác chặt chẽ cả:
- Đảng viên đại giác.
 - Đảng bộ toàn kiện.
 - Đảng gia đủ sức.

XY. LÐA

* Xin đọc thêm:

1. Hỡi ơi Tâm Lý Thần Linh Học

2. Sinh Mệnh Tâm Lý
3. Chìa Khóa Công Việc
4. Tu Dưỡng trong Thiết Giáo

Phụ Lục 2

Trích PHỤ TẮC – TỔNG TIẾN TRÌNH trong ĐẢNG CƠ

1. Dân tộc cách mạng muốn cho thành công cần phải có một mục tiêu xác thực, một cương lĩnh rõ rệt, một trình tự biết trước. Cách Mạng là một dự bị hành động và một dự định kế hoạch để đi đến một mục đích dự định và hoàn thành một lý tưởng dự định yêu cầu làm trọn vẹn một dự định hiệu suất và một dự định kết quả. Cho nên văn hóa có thành công không, đó là điều kiện cách mạng có thành công không.

2. Mỗi hành động đều có một căn cứ. Căn cứ nghĩa rộng tức là lịch sử trình tự và địa lý phân bố, hợp lại mà nói đó là quốc trình. Từ cái căn cứ đó mà ra một lý tắc, ra một hệ thống, rồi ra một chế độ.

3. Chủ quan rồi khách quan trên không gian, phải lấy một nhãn quan viễn đại chiếu suốt từ giai đoạn đầu biên tế hoàn thành một giả định cận lực (approximatif) lấy đó làm thủy chuẩn cho hành động. Như thế cái hành động ấy mới đạt tới cái yêu cầu trên kia bằng một phương châm lâu dài, một chính sách hợp toán và một thủ đoạn thiết nghi.

4. Giả định có thể sai được, không phải là một tuyệt đối tiên tri. Song căn cứ đã đúng, căn bản lập trường và nhất quán chủ trương tất theo đó mà đúng không sai.

Một nhất quán chủ trương chính là mẹ đẻ đích thống của một nhất quán cương lĩnh và nhất quán trình tự. Cần có giả định để khả năng dự trước phối hợp cái cương lĩnh và trình tự vào một thời gian, không gian và hoàn cảnh đối ứng với sự thực hiện cương lĩnh và trình tự kia càng tăng phần co duỗi hoạt động sáng tạo và tranh đấu tuyệt không có hại gì.

Giả định là một thông cảnh (viotat?) cần yếu cho hành động để đi đến một viễn cảnh cao xa, chỗ xuất phát điểm đó là bối cảnh.

5. Cho nên lý luận là chỉ đạo cho hành động. Hành động là chứng minh (examineur), đốc sát (cuiseur), tu chỉnh (correcteur) cho lý luận. Hai thứ hỗ tương phù hành nhau cùng tiến. Thực tiễn đến tiến hóa...

6. Biết đứng vững trên lập trường gốc gác và tin chắc vào căn cứ nền tảng của dân tộc văn hóa thời đại đó là nguyên động lực của mỗi đảng viên đi thực tranh, thực hành. Đừng "vào tai ra mồm", mà phải biết "vào lỗ ra việc", trau dồi chứng minh, đốc sát và tu chỉnh cho kế hoạch mình không lung lay, lỏng lẻo. Đó là cơ sở của thành công.

7. Thực hành đến bộ sậu nào, nếu phát hiện không khế hợp với giả định, lập tức thi hành tu chính.

8. Thực hành đến bộ sậu nào, lập tức đã có chuẩn bị trước một cương lĩnh tối cần, một kế hoạch đi kèm và các phương án tương tế sẽ bắt tay vào làm.

9. Đứng trên lập trường gốc gác, tuân theo một phương châm lịch sử, làm mỗi việc đều có dự trước, dự sau (có miêu toán) mà không nên bị động, xung động, loạn động.

10. Cách mạng có tiết tháo, cũng như có phong độ. Tuyệt đối vì Tổ quốc, Chính nghĩa, Lý tưởng, Nhân cách, Danh dự và Hi sinh tu dưỡng cho tự mình. Bốn đức tính lập quốc cho nền tảng là "độc lập siêu nhiên". Đó là nguồn cội của Tiết tháo.

11. Tín vệ và tuân đạo cho Nghĩa gốc và Đảng gốc. Đó là vô thượng quang vinh cho mỗi đảng viên ái quốc.

12. Phải hiểu: chúng ta mong sống ra đời này là thừa thụ một Đại Mệnh của lịch sử 5.000 năm, là sự nghiệp cho cả một Đại Ngã Văn Hùng. Cái học của chúng ta phải là Đại Học, việc làm của chúng ta là Đại Hành. Độc lập, độc hành đạt tới một Đại Nghiệp.

13. Người ta nói Duy Tâm, Duy Vật, với Duy Sinh. Chúng ta nói Duy Đạo. Con đường sống còn "cứu quốc tồn chủng", đó là cách mạng chủ trương duy nhất của ta. Con đường quảng đại của toàn bộ một dân tộc sinh mệnh thể hệ, với toàn bộ một dân tộc văn hóa hệ thống, đó là cách mạng chủ nghĩa của chúng ta, đó là Thắng Nghĩa, đó là "isme" của chúng ta.

Chúng ta nói Duy Lực. Sức lực gốc gác của nhiệt thành, vật, tiền, người, của làm việc, trí tuệ, bình sinh, tập trung và cố gắng và phục vụ.

Chúng ta nói Duy Hành. Kinh thường làm, làm khổ, làm thực, làm tới chết.

Chúng ta nói Duy Quốc. Đặt Dân tộc quốc gia là trên hết.

Chúng ta nói Duy Gia. Dựng lập những tế bào kiên thực cho xã hội nhân chủng sinh hoạt và tiến hóa.

Thái Dịch

Liễu Châu 6.1943

Xuân Thu Ngữ

Khi bán than ả, khi đan sọt ra,
Được nghĩa được nhân, phải thời phải thế.
Biểu trừ gian một lá thuở về nhà.
Lòng riêng đau nghìn cổ cõi Đông A!
Thuở còn trời, còn đất, lại còn ta.
Gánh Cương Thường, nhắc lên vai, ai để.
Để đời đời nghĩ, nghĩ, lại xót xa
Rằng mỗi đời, chẳng mỗi thánh nhân ra.

Bóng trắng soi tịch mịch

Nước suối reo,

Cây thông hò.

"Tri ngã giả kỳ duy Xuân Thu hồ"

"Tội ngã giả kỳ duy Xuân Thu hồ".

X.Y. Thái Dịch

4823 T.V (1944)